TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 1&2/1986

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1	Sắt và bệnh thiếu máu ở heo con.	Lê Minh Chí Huỳnh Thủy Tiên	CNTY	p.44
2	Kết quả và nhận xét quá trình phát triển heo Yorkshire nuôi tại trại heo giống Đông Á từ 1979 - 1984.	Lê Văn Nga Đặng Quang Điện và ctv.	CNTY	p.31
3	Các nhóm giống heo nuôi trong nhân dân vùng Thủ Đức - Lái Thiêu (TP HCM và tỉnh Sông Bé.).	Đặng Quang Điện và ctv	CNTY	p.39
4	Nhóm heo Ba Tri trong nhân dân tỉnh Bến Tre.	Đặng Quang Điện và ctv	CNTY	p.42
5	Một vài kết quả về nghiên cứu cơ giới hóa trong chăn nuôi của ĐH NN4.	Bùi Văn Miên Nguyễn Như Nam	CK	p.46
6	Tương quan giữa khối lượng thể tích và sự co rút của gỗ Việt Nam.	Hoàng Hữu Cải	LN	p.54
7	Vai trò thống kê trong nghiên cứu khoa học.	Lê Văn Ký	LN	p.55
8	Kết quả bước đầu nghiên cứu rễ cây đay.	Nguyễn Thị Sâm và ctv.	NH	p.25
9	Kết quả nghiên cứu về giống và bón phân cho mía trồng ở miền Đông Nam Bộ và ở ngoại thành TP HCM.	Phan Gia Tân	NH	p.15
10	Một số kết quả nghiên cứu về bắp.	Trần Thạnh Nguyễn Thị Sâm	NH	p.5
11	Tổng kết điều tra động phiêu sinh và động vật đáy sông Sài Gòn.	Đoàn Văn Lễ	TS	p.61
12	Tôm he (*crustacea, decepoda, peneeidea, penaeoidea*) ở một số tỉnh phía Nam.	Trần Minh Anh Phạm Văn Nhỏ Nguyễn Thị Sung	TS	p.67

TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 12/1986

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1	Tình hình tổ chức quản lý các trạm máy kéo các tỉnh phía Nam.	Bộ Môn Sử Dụng	CK	p.24
2	Một số kết quả cơ giới hóa cây mía.	Bùi Đức Quí Đặng Quang Lộc	CK	p.19
3	Một số ý kiến về tính toán hiệu quả kinh tế ở các trạm máy kéo.	Bùi Đức Quí	CK	p.25
4	Nghiên cứu về máy nghiền thức ăn gia súc dạng công nghiệp.	Bùi Văn Miên Nguyễn Như Nam	CK	p.11
5	Cơ giới hóa đồng cỏ.	Nguyễn Như Nam	CK	p.16
6	Mười năm trưởng thành của khoa Cơ khí Nông nghiệp trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM.	Nguyễn Trí Tiến	CK	p.1
7	Công cụ làm đất không lật để chuẩn bị đất trồng vụ hè thu và đông xuân.	Đoàn Văn Điện Võ Văn Thân	CK	p.5
8	Cơ giới hóa cây bắp.	Đoàn Văn Điện	CK	p.18
9	Ứng dụng phương pháp khảo nghiệm của J?DANOPSKI cho máy kéo Steyr - 768.	Phạm Tuấn Anh Đặng Hữu Dũng	CK	p.27
10	Máy đập hướng trục.	Phan Hiếu Hiền Nguyễn Phan Văn Thăng Nguyễn Thành Ri	CK	p.9
11	Kết quả nghiên cứu và ứng dụng máy sấy hạt.	Phan Hiếu Hiền Nguyễn Hùng Tâm Trương Vĩnh	CK	p.10
12	Cơ giới hóa canh tác đậu phộng.	Phan Hiếu Hiền	CK	p.22
13	Nghiên cứu ứng dụng máy gặt hàng xếp dải - 1,0 m.	Phan Hiếuhiền Nguyễn Lê Hưng	CK	p.8
14	Cơ giới hóa cây dứa.	Trần Mạnh Quí	CK	p.23
15	Công cụ nhổ khoai mì.	Võ Phước Hậu	CK	p.14
16	Nghiên cứu về máy lột vỏ dừa.	Võ Phước Hậu	CK	p.15